TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày: 25/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Cương
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Vũ Mạnh Tùng
Bà Bùi Thị Phi
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hồng Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

1, Bùi Thị T; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1994; Nơi sinh: xóm Đình B, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKNKTT: Xóm Đình B, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Ứ và bà Bùi Thị M. Có chồng là Nguyễn Hữu V và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 25/10/2018 đến ngày 03/11/2018 được cho tại ngoại; Tạm giam từ ngày 05/11/2018 đến nay (có mặt)

2. Người bị hại:

2.1, Anh Quách Hoàng L, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Dương 2, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

3, Người làm có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1, Bà Bùi Thị M, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Đình B, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

4, Người làm chứng:

4.1, Anh Phạm Anh Đ, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Dương 1, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

4.2, Anh Quách Việt H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Dương 2, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

4.3, Anh Bùi Văn Ứ, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Đình B, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 24/10/2018, Bùi Thị T đến nhà anh Phạm Văn Đ tại xóm Dương, xã Ngọc Lương chơi. Đến 23h cùng ngày Thư đi bộ sang quán Karaoke của anh Quách Hoàng L thuê phòng hát và hát một mình tại phòng số 03. Đến 23h50 phút anh lâm vào nhắc nhở T nghỉ hát vì hết giờ hoạt động tuy nhiên T không nói gì mà tiếp tục hát. Ngay sau đó T đi ra ngoài tìm gặp chủ quán nhưng không thấy ai nên bực tức quay lại phòng hát số 03 cầm 02 chiếc micro nhãn hiệu CAF^{R} ném xuống nền nhà rồi ra bàn lễ tân thì thấy có 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu DELL nên cầm lên ném xuống nền nhà rồi sang phòng hát số 02 cầm chiếc giá để điện thoại đập vào tấm kính phản quang trên tường làm giá điện thoại bị gãy, kính rạn nứt. Chưa dừng lại T tiếp tục sang phòng số 01 cầm một số chai bia và 01 micro nhãn hiệu CAF^{R} ném làm hư hỏng và rạn vỡ 01 tấm kính trên tường rồi đi ra ngoài đến khu vực hiện nhà thì bị bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 30/10/2018 của Hội đồng

định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: Phần hư hỏng 02 tấm kính, 03 chiếc micro nhãn hiệu CAF^{R}, 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell, 01 giá để điện thoại có tổng giá trị thiệt hại là 4.860.000đ.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-YT ngày 11/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thuỷ đã truy tố Bùi Thị T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" khoản 1, điều 178 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b,i,s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Thị T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[*1] Về tố tụng Hình sự:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[*2] Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23h ngày 24/10/2018 Bùi Thị T một mình đến quán Karaoke của anh Quách Hoàng Lâm thuê phòng số 03 hát. Đến 23h50 anh L vào nhắc nhở T nghỉ vì đã hết giờ hoạt động thì T không nói gì, sau khi anh L ra ngoài T bực tức đã đi ra tìm anh L nhưng không thấy vì vậy đã có hành vi đập phá đồ đạc tại phòng số 03, bàn lễ tân, phòng số 02, phòng số 01 của quán hát. Hậu quả làm hư hỏng tài sản gồm 03 chiếc micro nhãn hiệu CAF^{R}, 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell, 01 giá để điện thoại, 02 tấm kính có tổng giá trị thiệt hại là 4.860.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1, điều 178 Bộ luật hình sự.

[*3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả sảy ra, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là người dân tộc đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

HĐXX xét thấy không cần buộc bị cáo sống cách ly xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo thành người có ích.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Thị M là mẹ đẻ bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho anh Lâm số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) trước khi mở phiên tòa anh Lâm có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm ngoài số tiền trên vì vậy không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thuỷ đã trả lại vật chứng của vụ án là 02 tấm kính, 03 chiếc micro nhãn hiệu CAF^{R}, 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell, 01 giá để điện thoại cho anh L vì vậy HĐXX chấp nhận và không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với số tiền 5.000.000đ bà Bùi Thị M thay bị cáo bồi thường cho anh Lâm nay bà Miện không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả vì vậy không đề cập giải quyết.

[9] Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng dụng khoản 1 Điều 178, điểm b,i,s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Bùi Thị T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo Bùi Thị T thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Áp dụng: khoản 2, điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Bùi Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Lạc Thịnh
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Cương